TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày 17-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Duy T, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1998 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số Đường M, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quốc H (đã chết) và bà Phạm Thị H1; bị cáo chưa đăng ký kết hôn và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 75/2015/HSST ngày 28/7/2015, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tại Bản án số 99/2016/HSST ngày 13/6/2016 Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (đều đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giam ngày 08/4/2020; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Vũ Đình Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: Đường L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/4/2020, Vũ Duy T đến quán bò nướng Đức Huy của anh Vũ Đình Đ ở số 200 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chơi. Do không có chỗ ngủ nên T đã nhờ Bùi Quang Đức, sinh năm 2005, nơi cư trú: Số 13/78 đường Phạm Minh Đức, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là nhân viên quán bò nướng Đức Huy tìm chỗ ngủ nhờ thì Bùi Quang Đức dẫn T đến kho chứa đồ của quán ở số 24/200 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để ngủ nhờ. Khoảng 10 giờ ngày 04/4/2020, T ngủ dậy. Phát hiện trong kho có 03 quạt treo tường, 01 quạt sàn công nghiệp, 01 quạt cây công nghiệp, 01 ghế nhựa nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi đến ngã 3 ngõ Cấm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì gặp một người phụ nữ thu mua phế liệu không quen biết và dẫn người này đến kho chứa đồ. T vào trong kho lấy 03 quạt treo tường, 01 quạt sàn công nghiệp bán cho người phụ nữ mua phế liệu được 70.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T quay lại kho chứa đồ ngủ. Đến sáng ngày 05/4/2020, T tiếp tục đi đến ngã 3 ngõ Cấm, phường Gia Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng dẫn 01 người phụ nữ thu mua phế liệu không quen biết đến kho chứa đồ và bán cho người này 01 quạt cây công nghiệp và 01 ghế nhựa Song Long được 80.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Ngày 06/4/2020, anh Vũ Đình Đ yêu cầu T về trụ sở công an phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để làm việc.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 quạt treo tường màu trắng, nhãn hiệu San Kyo; 01 quạt cây công nghiệp do điện cơ Hải Phòng sản xuất kèm máy phun sương; 01 quạt công nghiệp kiểu sàn do điện cơ Hải Phòng sản xuất; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Song Long màu nâu. Toàn bộ tài sản là vật chứng nêu trên hiện chưa thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Vũ Đình Đ yêu cầu Vũ Duy T phải bồi thường giá trị số tài sản mà T đã trộm cắp hiện chưa thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐ ngày 07/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: 03 quạt treo tường màu trắng, nhãn hiệu San Kyo có giá trị 480.000 đồng; 01 quạt cây công nghiệp do điện cơ Hải Phòng sản xuất kèm máy phun sương có giá trị 1.800.000 đồng; 01 quạt công nghiệp kiểu sàn do điện cơ Hải Phòng sản xuất có giá trị là 800.000 đồng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Song Long màu nâu có giá trị là 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.130.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKSNQ ngày 17/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Duy T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Duy T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Duy T với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 3.130.000 đồng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày 04 và 05/4/2020, bị cáo Vũ Duy T đã có hành vi lợi dụng lúc chủ sở hữu không quản lý, lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Vũ Đình Đ gồm: 03 quạt treo tường màu trắng, nhãn hiệu San Kyo có giá trị 480.000 đồng; 01 quạt cây công nghiệp do điện cơ Hải Phòng sản xuất kèm máy phun sương có giá trị 1.800.000 đồng; 01 quạt công nghiệp kiểu sàn do điện cơ Hải Phòng sản xuất có giá trị là 800.000 đồng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Song Long màu nâu có giá trị là 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.130.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự công cộng, an ninh xã hội. Bị cáo có 02 tiền án: Tại Bản án số 75/2015/HSST ngày 28/7/2015, Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản,

tại Bản án số 99/2016/HSST ngày 13/6/2016 Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, tuy đều đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị hại là anh Vũ Đình Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh giá trị số tài sản mà T đã trộm cắp hiện chưa thu hồi được. Xét yêu cầu của bị hại là chính đáng nên cần căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 585, 589 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường của anh Vũ Đình Đ, buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Đ số tiền 3.130.000 đồng.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với hai người phụ nữ đã thu mua tài sản do T trộm cắp, hiện nay không rõ căn cước lai lịch của hai người này nên không đủ căn cứ điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Duy T 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 08/4/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 585, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Vũ Duy T phải bồi thường cho anh Vũ Đình Đ số tiền 3.130.000 (ba triệu, một trăm ba mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Vũ Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Vũ Duy T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Vũ Đình Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo